

QUYẾT ĐỊNH

Về việc công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ
cho sinh viên chuyển hình thức đào tạo

HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG ĐẠI HỌC THƯƠNG MẠI

Căn cứ Luật Giáo dục đại học ngày 18/6/2012; Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học ngày 19/11/2018;

Căn cứ Nghị định số 99/2019/NĐ-CP ngày 30/12/2019 của Chính phủ về việc ban hành Quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành một số điều của Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Giáo dục đại học;

Căn cứ Thông tư số 28/2023/TT-BGDĐT ngày 28/12/2023 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 203/QĐ-ĐHTM ngày 02/02/2024 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại ban hành Quy chế đào tạo từ xa trình độ đại học của Trường Đại học Thương mại;

Căn cứ đơn xin công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ của sinh viên;

Căn cứ kết luận tại Biên bản họp Hội đồng xét công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ cho sinh viên ngày 04/9/2025;

Theo đề nghị của Trưởng phòng Quản lý đào tạo.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công nhận 04 sinh viên chuyển từ hình thức đại học chính quy sang hình thức đại học đào tạo từ xa khóa 11 được bảo lưu kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ các học phần đã tích lũy trong chương trình đại học chính quy (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực kể từ ngày ký.

Điều 3. Các Ông (Bà) Trưởng các đơn vị: Quản lý đào tạo, Công tác sinh viên, Kế hoạch Tài chính, Khảo thí và Đảm bảo chất lượng giáo dục, Viện Quản trị kinh doanh, Khoa Luật kinh tế; các đơn vị có liên quan và sinh viên có tên trong danh sách tại Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Hiệu trưởng (để b/cáo);
- Như Điều 3 (để t/hiện);
- Lưu: VT, QLĐT.



KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH SINH VIÊN CHUYỂN TỪ HÌNH THỨC ĐẠI HỌC CHÍNH QUY SANG HÌNH THỨC ĐẠI HỌC ĐÀO TẠO TỪ XA KHÓA 11
ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CHUYỂN ĐỔI TÍN CHỈ**

NGÀNH: QUẢN TRỊ KINH DOANH

(Kèm theo Quyết định số *1766*/QĐ-ĐHTM ngày *15* tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp HC	Học phần đã tích lũy trong chương trình đào tạo đại học chính quy			Học phần được công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo đại học từ xa				Tổng TC được duyệt CNKQHT & CDTC	Ghi chú
				Tên học phần	Số TC trong bảng điểm	Điểm	Tên học phần	Mã học phần	Số TC	Điểm		
1	Đặng Quỳnh Anh	25T100261	K11ATX1HN	Triết học Mác - Lê Nin	3	5,6	Triết học Mác - Lê Nin	TXMLNP0221	3	5,6	54	
				Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin	2	8,1	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin	TXRLCP1211	2	8,1		
				Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	4,2	Tư tưởng Hồ Chí Minh	TXHCMIO111	2	4,2		
				Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	2	7,6	Lịch sử Đảng Cộng sản Việt Nam	TXHCMIO131	2	7,6		
				Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	7,3	Chủ nghĩa xã hội khoa học	TXHCMIO121	2	7,3		
				Pháp luật đại cương	2	8,7	Pháp luật đại cương	TXTLAW0111	2	8,7		
				Toán đại cương	3	7,8	Toán đại cương	TXAMAT1011	3	7,8		
				Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	5,9	Phương pháp nghiên cứu khoa học	TXSCRE0111	2	5,9		
				Marketing căn bản	3	6,9	Marketing căn bản	TXBMKT0111	3	6,9		
				Hành vi khách hàng	3	5,7	Hành vi khách hàng	TXBMKT3811	3	5,7		
				Quản trị nhân lực căn bản	3	7,7	Quản trị nhân lực căn bản	TXCEMG0111	3	7,7		
				Quản trị tài chính I	3	6,1	Quản trị tài chính I	TXFMGM0231	3	6,1		
				Quản trị chiến lược*	3	4,4	Quản trị chiến lược*	TXSMGM1411	3	4,4		
				Quản trị bán hàng*	3	5,5	Quản trị bán hàng*	TXCEMG2622	3	5,5		
				Quản trị dự án	3	6,7	Quản trị dự án	TXCEMG2711	3	6,7		
				Quản trị công ty	3	4,7	Quản trị công ty	TXSMGM3111	3	4,7		
				Quản trị rủi ro	2	6,8	Quản trị rủi ro	TXBMGM0411	2	6,8		
				Văn hóa kinh doanh	2	6,8	Văn hóa kinh doanh	TXBMGM1221	2	6,8		

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp HC	Học phần đã tích lũy trong chương trình đào tạo đại học chính quy			Học phần được công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo đại học từ xa				Tổng TC được duyệt CNKQHT & CĐTC	Ghi chú
				Tên học phần	Số TC trong bảng điểm	Điểm	Tên học phần	Mã học phần	Số TC	Điểm		
				Quản trị dịch vụ	3	4,7	Quản trị dịch vụ	TXTEMG2911	3	4,7		
				Quản trị marketing 1	3	7,7	Quản trị marketing 1	TXMAGM0411	3	7,7		
				Quản trị nhóm làm việc	2	6,0	Quản trị nhóm làm việc	TXCEMG2811	2	6,0		
2	Trần Đức Duy	25T100281	K11ATX1HN	Triết học Mác - Lê Nin	3	6,0	Triết học Mác - Lê Nin	TXMLNP0221	3	6,0	54	
				Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin	2	7,5	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin	TXRLCP1211	2	7,5		
				Tư tưởng Hồ Chí Minh	2	6,5	Tư tưởng Hồ Chí Minh	TXHCMIO111	2	6,5		
				Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	5,1	Chủ nghĩa xã hội khoa học	TXHCMIO121	2	5,1		
				Tiếng Anh 1	2	8,5	Tiếng Anh 1	TXENTH1411	2	8,5		
				Tiếng Anh 2	2	8,5	Tiếng Anh 2	TXENTH1511	2	8,5		
				Tiếng Anh 3	2	8,5	Tiếng Anh 3	TXENTH1611	2	8,5		
				Toán đại cương	3	7,4	Toán đại cương	TXAMAT1011	3	7,4		
				Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	7,8	Phương pháp nghiên cứu khoa học	TXSCRE0111	2	7,8		
				Thực hành khai thác dữ liệu trên mạng Internet	2	6,2	Thực hành khai thác dữ liệu trên mạng Internet	TXECOM2111	2	6,2		
				Bóng chuyền	1	Đạt	Bóng chuyền	TXGDTC0621	1	Đạt		
				Kinh tế học	3	7,5	Kinh tế học	TXMIEC0821	3	7,5		
				Quản trị học	3	6,2	Quản trị học	TXBMGM0111	3	6,2		
				Tâm lý quản trị kinh doanh	2	7,3	Tâm lý quản trị kinh doanh	TXTMKT0211	2	7,3		
				Phát triển bản thân và định hướng nghề nghiệp	2	7,6	Phát triển bản thân và định hướng nghề nghiệp	TXCEMG3011	2	7,6		
				Tiếng Anh chuyên ngành 2	2	6,5	Tiếng Anh thương mại 2	TXENTI3411	2	6,5		
				Hành vi khách hàng	3	5,2	Hành vi khách hàng	TXBMKT3811	3	5,2		
				Nguyên lý kế toán	3	5,5	Nguyên lý kế toán	TXFACC0111	3	5,5		
				Quản trị nhân lực căn bản	3	5,8	Quản trị nhân lực căn bản	TXCEMG0111	3	5,8		
				Quản trị chiến lược*	3	6,8	Quản trị chiến lược*	TXSMGM1411	3	6,8		

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp HC	Học phần đã tích lũy trong chương trình đào tạo đại học chính quy			Học phần được công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo đại học từ xa				Tổng TC được duyệt CNKQHT & CDTC	Ghi chú
				Tên học phần	Số TC trong bảng điểm	Điểm	Tên học phần	Mã học phần	Số TC	Điểm		
				Mua và quản trị nguồn cung	3	6,7	Mua và quản trị nguồn cung	TXBLOG3041	3	6,7		
				Khởi sự kinh doanh	2	6,9	Khởi sự kinh doanh	TXCEMG4111	2	6,9		
				Văn hóa kinh doanh	2	7,4	Văn hóa kinh doanh	TXBMGM1221	2	7,4		
3	Đoàn Đức Thiện	25T100308	K11ATX1HN	Triết học Mác - Lê Nin	3	5,6	Triết học Mác - Lê Nin	TXMLNP0221	3	5,6	15	
				Pháp luật đại cương	2	8,4	Pháp luật đại cương	TXTLAW0111	2	8,4		
				Tiếng Anh 1	2	6,9	Tiếng Anh 1	TXENTH1411	2	6,9		
				Tin học quản lý 1	3	6,4	Tin học quản lý	TXINFO0311	3	6,4		
				Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	7,7	Phương pháp nghiên cứu khoa học	TXSCRE0111	2	7,7		
				Giáo dục thể chất chung	1	Đạt	Giáo dục thể chất chung	TXGDTC1611	1	Đạt		
				Kinh tế thương mại đại cương	2	4,9	Kinh tế thương mại đại cương	TXTECO0111	2	4,9		

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG

GS, TS Nguyễn Hoàng Việt

**DANH SÁCH SINH VIÊN CHUYÊN TỪ HÌNH THỨC ĐẠI HỌC CHÍNH QUY SANG HÌNH THỨC ĐẠI HỌC ĐÀO TẠO TỪ XA KHÓA 11
ĐƯỢC CÔNG NHẬN KẾT QUẢ HỌC TẬP VÀ CHUYÊN ĐỔI TÍN CHỈ**

NGÀNH: LUẬT KINH TẾ

(Kèm theo Quyết định số *1766* /QĐ-ĐHTM ngày *15* tháng 9 năm 2025 của Hiệu trưởng Trường Đại học Thương mại)

STT	Họ và tên	Mã SV	Lớp HC	Học phần đã tích lũy trong chương trình đào tạo đại học chính quy			Học phần được công nhận kết quả học tập và chuyển đổi tín chỉ trong chương trình đào tạo đại học từ xa				Tổng TC được duyet CNKQ HT& CĐTC	Ghi chú
				Tên học phần	Số TC trong bảng điểm	Điểm	Tên học phần	Mã học phần	Số TC	Điểm		
1	Nguyễn Nam Bá Hoàng	25T200176	K11PTX1HN	Triết học Mác - Lê Nin	3	5,9	Triết học Mác - Lê Nin	TXMLNP0221	3	5,9	47	
				Chủ nghĩa xã hội khoa học	2	5,9	Chủ nghĩa xã hội khoa học	TXHCM10121	2	5,9		
				Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin	2	7,4	Kinh tế chính trị Mác - Lê Nin	TXRLCP1211	2	7,4		
				Tiếng Anh 1	2	10,0	Tiếng Anh 1	TXENTH1411	2	10,0		
				Tiếng Anh 2	2	10,0	Tiếng Anh 2	TXENTH1511	2	10,0		
				Tiếng Anh 3	2	10,0	Tiếng Anh 3	TXENTH1611	2	10,0		
				Phương pháp nghiên cứu khoa học	2	5,3	Phương pháp nghiên cứu khoa học	TXSCRE0111	2	5,3		
				Kinh tế vi mô 1	3	5,4	Kinh tế vi mô 1	TXMIEC0111	3	5,4		
				Kinh tế vĩ mô 1	3	5,6	Kinh tế vĩ mô 1	TXMAEC0111	3	5,6		
				Logic học	2	5,9	Logic học	TXMLNP0911	2	5,9		
				Lý luận chung về nhà nước và pháp luật	3	6,3	Lý luận chung về nhà nước và pháp luật	TXBLAW0511	3	6,3		
				Luật dân sự 1	3	6,2	Luật dân sự 1	TXBLAW2111	3	6,2		
				Luật dân sự 2	2	5,4	Luật dân sự 2	TXBLAW2221	2	5,4		
				Luật hiến pháp	3	5,3	Luật hiến pháp	TXBLAW0621	3	5,3		
				Kinh tế thương mại đại cương	2	4,5	Kinh tế thương mại đại cương	TXTECO0111	2	4,5		
				Luật kinh tế 1*	3	4,0	Luật kinh tế 1*	TXPLAW0521	3	4,0		
				Luật kinh tế 2*	3	4,3	Luật kinh tế 2*	TXPLAW0324	3	4,3		
				Luật tổ tụng dân sự	2	4,2	Luật tổ tụng dân sự	TXBLAW1421	2	4,2		
				Kiểm toán căn bản	3	8,1	Kiểm toán căn bản	TXFAUD0411	3	8,1		

KT. HIỆU TRƯỞNG
PHÓ HIỆU TRƯỞNG
TRƯỜNG
ĐẠI HỌC
THƯƠNG MẠI
GS, TS Nguyễn Hoàng Việt